

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 10 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Phong và ông Nguyễn Hải Hà.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Vũ Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Đào Văn Th, sinh năm 1986 tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn B, xã Th, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Th1 (đã chết) và bà Bùi Thị Ch; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 26/10/2007 bị Toà án nhân dân thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 30/6/2010 bị Toà án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 13/6/2013 bị Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Ngày 15/3/2019 bị Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị tạm giữ từ ngày 15/8/2023, chuyển tạm giam từ ngày 24/8/2023 đến nay; có mặt.

- **Bị hại:** Chị Trần Thị H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn 2 V, xã Ch, huyện L, tỉnh H; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đào Văn Q, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn B, xã Th, huyện T, tỉnh H; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn 3 Tr, xã Ch, huyện L, tỉnh H; vắng mặt.

2. Bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn B, xã Th, huyện T, tỉnh H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 13/8/2023, Đào Văn Th, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã Th, huyện T, tỉnh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89B1-734.83 đi lang thang trên đường đê Hữu Hồng, thuộc xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam với mục đích xem ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến địa phận thôn 2 Vũ Điện, xã Chân Lý, Th nhìn thấy xưởng cơ khí “*Phạm Tứ*” của chị Trần Thị H, sinh năm 1992, trú tại thôn 2 Vũ Điện, xã Chân Lý không khoá cửa mà chỉ cài then bên ngoài, Th điều khiển xe xuống chân đê, dựng xe bên dĩa đường bê tông rồi đi bộ (khoảng 15m) vào khu vực nhà xưởng, Th rút then cửa mở ra quan sát không có ai, Th đi vào bên trong xưởng thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A14, màu mặt chín đang cắm sạc pin ở đầu giường liền rút sạc pin ra, lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó quay ra ngoài nhìn thấy chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Matek màu đỏ ở gần giường ngủ, Th xách chiếc máy cắt đi ra ngoài để lên giá đèo hàng xe moto BKS 89B1-734.83 rồi điều khiển đi về đến Nghĩa trang nhân dân thôn Ba Hàng, xã Thủ Sỹ cách nhà Th khoảng 1km cất giấu ở nhà mồ Nghĩa trang với mục đích nghe ngóng có bị ai phát hiện không để đó một đến hai hôm, sau đó sẽ đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản chị Trần Thị H đã đến Công an xã Chân Lý, huyện Lý Nhân trình báo bị kẻ gian đột nhập trộm cắp 01 điện thoại Samsung Galaxy A14 của chị H mới mua ngày 06/8/2023 với giá 3.600.000 đồng; 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Matek, công suất 2000W. Căn cứ kết quả xác minh ban đầu Công an xã Chân Lý đã xác định Đào Văn Th đã lấy chiếc điện thoại và chiếc máy cắt kim loại mang đi cất giấu.

Ngày 15/8/2023, Đào Văn Th đã đến Công an xã Chân Lý, huyện Lý Nhân đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên.

Tài sản, đồ vật tạm giữ gồm: 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A14 màu mặt chín; 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu Matek màu đỏ; 01 xe moto BKS 89B1-734.83; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 098951 mang tên Đào Văn Q,

01 áo thu đông màu xám trên ngực áo có chữ ADIDAS; 01 chiếc quần dài màu xám mặt trước có chữ VIVERO; 01 mũ bảo hiểm (loại mũ nửa đầu) màu đen; 01 đôi dép xốp (loại dép tổ ong) màu trắng; 02 file dữ liệu Video được lưu trữ trong 02 đĩa DVD do chị Trần Thị H cung cấp được niêm phong trong phong bì thư dán kín.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 31/KL-ĐGTS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lý Nhân, kết luận “*Trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A14 là 3.150.000 đồng; chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Matek là 1.450.000 đồng*”.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSLN ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đào Văn Th về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn Th từ 21 đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự do bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét và đề nghị hướng xử lý vật chứng, án phí vụ án.

- Bị cáo Đào Văn Th khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại, chị Trần Thị H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Th theo quy định của pháp luật, về dân sự bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Đào Văn Q đã nhận lại chiếc xe mô tô là vật chứng vụ án, nên không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 14 phút ngày 13/8/2023, tại xưởng cơ khí “*Phạm Tử*” thuộc thôn 2 Vũ Điện, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Đào Văn Th đã lén đột nhập vào trong khu nhà xưởng chiếm đoạt của chị Trần Thị H chiếc điện thoại Samsung Galaxy A14 màu mận chín, trị giá 3.150.000 đồng và chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Matek trị giá 1.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Đào Văn Th đã chiếm đoạt là 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn*) đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Văn Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị Tòa án xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn về các tội trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản. Đây là những tình tiết cần xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Đào Văn Th đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương; bản thân bị cáo là người không có nghề nghiệp, lười lao động, rất nhiều lần bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản và bị Tòa án xử phạt với mức án nghiêm khắc, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo là người địa phương khác đến địa bàn huyện Lý Nhân để trộm cắp tài sản thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, điều đó cũng thể hiện bị cáo là người khó cải tạo. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, cũng xem xét sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14 màu mận chín và chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Matek màu đỏ. Tài liệu điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của chị Trần Thị H. Ngày 23/8/2023, Cơ quan - CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho chị H là đúng quy định của pháp luật. Đối với 02 đĩa DVD do chị H cung cấp được niêm phong trong phong bì thư dán kín được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc xe moto BKS 89B1-734.83 và giấy chứng nhận đăng ký xe số 098951 mang tên Đào Văn Q. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đào Văn Q (là anh trai của Th). Khi Th tự lấy xe đi anh Q không biết Th sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 18/9/2023, Cơ quan - CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cùng giấy tờ xe cho anh Đào Văn Q là đúng pháp luật.

Đối với chiếc áo thu đông, chiếc quần dài, chiếc mũ bảo hiểm, 01 đôi dép xốp; đây là đồ vật mà Đào Văn Th sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn Th 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thu đông màu xám trên ngực có chữ ADIDAS, 01 chiếc quần dài màu xám mặt trước có chữ VIVERO, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, 01 đôi dép tổ ong (đều đã qua sử dụng).

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 10/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Văn Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy